

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

### 1. Thông tin chung về môn học:

- Tên môn học:

tên tiếng Việt: HÁN VĂN LÊ – NGUYỄN

tên tiếng Anh/tiếng khác: Vietnamese Classical Literature under Le-Nguyen Dynasties

- Mã môn học:

- Môn học thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>			
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

### 2. Số tín chỉ: 5

3. Trình độ: Dành cho sinh viên năm thứ 3, chuyên ngành Hán Nôm.

### 4. Phân bố thời gian: 75 tiết

- Lý thuyết: 75 tiết

- Thực hành: 0

- Thảo luận/Thuyết trình nhóm: 0

- Tự học: 180 tiết

### 5. Điều kiện tiên quyết:

- Môn học tiên quyết: Hán văn cơ bản, Hán Nôm nâng cao

- Các yêu cầu khác về kiến thức, kỹ năng: Kỹ năng dịch thuật; cảm thụ tác phẩm.

6. Mô tả vắn tắt nội dung môn học: Giới thiệu tình hình văn học chữ Hán thời Lê-Nguyễn, trích giảng một số tác phẩm viết bằng chữ Hán thời kỳ này.

### 7. Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học:

- Mục tiêu: Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về văn học chữ Hán thời Lê-Nguyễn; luyện cho sinh viên các kỹ năng phiên âm, giải thích từ vựng, ngữ pháp và dịch ra tiếng Việt nhằm giúp sinh viên khả năng đọc hiểu, phiên dịch các văn bản Hán cổ nói chung và Hán văn thời Lê-Mạc nói riêng.

- Kết quả dự kiến/chuẩn đầu ra của môn học: Sau khi hoàn tất môn học, sinh viên có thể nắm được các kiến thức cơ bản về văn học chữ Hán thời kỳ này; có thể tự nghiên cứu, phiên dịch tác phẩm Hán văn ở một mức độ nhất định; nghiên cứu, tìm hiểu giá trị văn chương của các tác phẩm Hán văn thời kỳ này; so sánh, đánh giá giá trị văn chương thời kỳ này với các thời kỳ trước và sau nó.

## 8. Quan hệ chuẩn đầu ra, giảng dạy và đánh giá:

STT	Kết quả dự kiến/Chuẩn đầu ra của môn học	Các hoạt động dạy và học	Kiểm tra, đánh giá sinh viên	Kết quả học tập của chương trình đào tạo (dự kiến)		
				Kiến thức	Kỹ năng	Thái độ
	<i>Nhớ, hiểu, trình bày, phân tích, tổng hợp, đánh giá, vận dụng được vấn đề đã học.</i>	<i>GV thuyết giảng; SV thảo luận nhóm; SV thuyết trình.</i>	<i>Kỹ năng trình bày; Ý kiến hỏi đáp; Kiểm tra giữa kỳ; Thi cuối kỳ.</i>	<i>Hiểu biết cơ bản về văn hóa HN; Hiểu biết cơ bản về ngữ văn VN; Hiểu biết cơ bản về văn hóa VN và TQ.</i>	<i>Viết, đọc, dịch Hán cổ, Hán hiện đại, chữ Nôm; Thu thập, phân tích, đánh giá tư liệu HN.</i>	<i>Trân quý, giữ gìn, phát huy di sản văn hóa dân tộc; Chu đáo, cẩn thận, nghiêm túc; Tự học suốt đời, giữ gìn phẩm chất.</i>

## 9. Tài liệu phục vụ môn học

### Phần Hán văn Lê-Mạc

- 1/ Phan Văn Các (chủ biên) (1984), *Giáo trình Hán Nôm*, tập 1-2, Nxb. Giáo dục.
- 2/ Trần Văn Chánh (2002), *Từ điển hư từ Hán ngữ cổ đại và hiện đại*, Nxb. Trẻ, TP. HCM.
- 3/ Nguyễn Đông Chi (1970), *Việt Nam cổ văn học sử*, Tủ sách Văn học, Phủ Quốc vụ khanh đặc trách văn hoá, tái bản.
- 4/ Bùi Huy Bích (...), *Hoàng Việt văn tuyển*, Tủ sách cổ văn, Ủy ban dịch thuật, Phủ Quốc vụ khanh đặc trách văn hoá.
- 5/ Đinh Gia Khánh, Bùi Duy Tân, Mai Cao Chương (1992), *Văn học Việt Nam thế kỷ thứ X - nửa đầu thế kỷ thứ XVIII, tập I và tập II*, Nxb. ĐH và GDCN.
- 6/ Ngô Sĩ Liên (1993), *Đại Việt sử ký toàn thư*, Nxb. KHXH, H.
- 7/ Bùi Văn Nguyên chủ biên, *Tổng tập Văn học Việt Nam* (1995), tập 4, Nxb. KHXH, H.
- 8/ Đỗ Văn Ninh (2000), *Văn bia Quốc tử giám*, Nxb. Văn hoá-Thông tin, H.
- 9/ Đặng Đức Siêu (1987), *Ngữ văn Hán Nôm*, tập 1-2, Nxb. Giáo dục.
- 10/ Phạm Quang Trung (...), *Văn chương với Lê Quý Đôn*, Nxb. Giáo dục.
- 11/ Trung tâm Nghiên cứu Quốc học, Nxb. Văn học (2001), *Nguyễn Trãi toàn tập tân biên*, tập 1 và tập 2.
- 12/ Lê Trí Viễn (1985), *Cơ sở ngữ văn Hán Nôm*, tập 2, Nxb. Giáo dục.
- 13/ Lê Trí Viễn (1986), *Cơ sở ngữ văn Hán Nôm*, tập 3, Nxb. Giáo dục.

### Phần Hán văn Tây Sơn-Nguyễn

- 1/ Nguyễn Văn Ba (1970), *Nho văn giáo khoa toàn thư*, Việt Nam Văn hiến, Sài Gòn.
- 2/ Phạm Văn Diêu (1962), “Đại cương văn học triều Nguyễn”, tập san *Văn hoá nguyệt san*, Sài Gòn, tập XI, quyển 12 - tháng 12.

3/ Dương Quảng Hàm (1968), *Việt Nam văn học sử yếu*, Trung tâm Học liệu, Bộ Giáo dục, Sài Gòn.

4/ Bửu Kế dịch (1962), “Khiêm cung ký”, tạp chí *Đại học*, Huế, số 6, tháng 12.

5/ Lê Trí Viễn (chủ biên) (1985), *Cơ sở Ngữ văn Hán Nôm*, tập 2, Nxb. Giáo dục.

6/ Lê Trí Viễn (chủ biên) (1986), *Cơ sở Ngữ văn Hán Nôm*, tập 3, Nxb. Giáo dục.

#### 10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

Thời điểm đánh giá	Tiêu chí đánh giá/ Hình thức đánh giá	Phần trăm	Loại điểm	% kết quả sau cùng
- Mỗi buổi học	- <i>Chuyên cần</i>	20 %		
- Sau mỗi học phần (Nho, Đạo, Phật)	- <i>Thuyết trình</i> - <i>Bài tập</i> - <i>Bài thu hoạch</i>	30 %		
Giữa kỳ	- <i>Kiểm tra giữa kỳ</i>	50 % <b>100%</b>	<i>Điểm giữa kỳ</i>	30%
Cuối kỳ	- <i>Thi cuối kỳ/Tiểu luận</i>	100 % <b>100%</b>	<i>Điểm cuối kỳ</i>	70%
				<b>100%</b> <b>(10/10)</b>

#### Thang điểm 10, điểm đạt tối thiểu: 5/10

- Xếp loại đánh giá (GV tự xây dựng)
- Hướng dẫn hình thức, nội dung, thời lượng và tiêu chí chấm điểm (GV tự xây dựng)
- Hướng dẫn về rubrics chấm điểm (GV tự xây dựng tùy đặc thù môn học/ngành học)

#### 11. Yêu cầu/Quy định đối với sinh viên

##### 11.1. Nhiệm vụ của sinh viên

- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định.
- Tham dự tối thiểu 80% thời gian lên lớp.
- Tuyệt đối không được nói chuyện riêng, làm việc riêng trong lớp.
- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi vào lớp.
- Sử dụng công nghệ/phần mềm/thực hành.

##### 11.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Không có kiểm tra bù giữa kỳ và cuối kỳ
- GV không nhận tiểu luận nếu SV nộp trễ sau 1 tuần theo thời gian quy định.
- Trường hợp đạo văn, không trích dẫn nguồn, tiểu luận sẽ không được công nhận.

#### 12. Nội dung chi tiết môn học: Phần Hán văn Lê-Mạc

- Phần 1: Tình hình văn học chữ Hán thời Lê-Mạc (5 tiết).
  - 1.1. Mục đích và ý nghĩa của môn học.
  - 1.2. Giới thiệu tài liệu tham khảo.
  - 1.3. Bối cảnh lịch sử xã hội thời Lê-Mạc (1546-1592), từ cuộc khởi nghĩa chống quân Minh cho đến khi kết thúc nhà Mạc.
  - 1.4. Bối cảnh văn học đời Lê.
- Phần 2: Trích giảng tác phẩm Hán văn đời Lê (20 tiết).
  - 2.1. *Bình Ngô đại cáo* (Nguyễn Trãi).
  - 2.2. *Đại Việt sử ký toàn thư tự* (Ngô Sĩ Liên).
  - 2.3. *Lạc Long Quân* (Ngô Sĩ Liên).
  - 2.4. *Sơn Nam* (Phan Huy Chú, trong *Lịch triều hiến chương loại chí*).
  - 2.5. *Trung Tân quán bi ký* (Nguyễn Bình Khiêm).
  - 2.6. *Tây binh vũ phú* (Nguyễn Mộng Tuân).
- Phần 3: Thực hành dịch thuật và thảo luận (15 tiết).
  - 3.1. *Lệ chi* (yêu cầu SV giới thiệu tác giả: Lê Quý Đôn, tác phẩm, dịch).
  - 3.2. *Lê Tổ truyện* (yêu cầu SV giới thiệu tác giả: Phạm Đình Hổ, tác phẩm, dịch).
  - 3.3. *Phù Đổng Thiên Vương* (yêu cầu SV giới thiệu tác giả: Vô danh, trong tác phẩm *Lĩnh Nam chích quái truyện*, dịch).

### Phần Hán văn Tây Sơn – Nguyễn

- Phần 1: Khái quát về tình hình văn học chữ Hán thời Tây Sơn và thời Nguyễn (5 tiết)
- Phần 2: Văn bản (25 tiết)
  - 2.1. *Hoàng Lê nhất thống chí* (trích, Ngô gia văn phái).
  - 2.2. *Tĩnh phố thi tập tự tự* (Tuy Lý Vương).
  - 2.3. *Khiêm cung ký*, trích (Tự Đức).
  - 2.4. *Chiêu quốc hồn văn* (Nguyễn Thượng Hiền).
  - 2.5. *Thương Sơn công thi tập hậu tự* (Cao Bá Quát).
  - 2.6. *Thời vụ sách* (Nguyễn Lộ Trạch).
- Phần 3: Thuyết trình, thảo luận (5 tiết)

### 13. Kế hoạch giảng dạy và học tập cụ thể:

Buổi/ Tuần	Số tiết trên lớp	Nội dung bài học	Hoạt động dạy và học Hoặc Nhiệm vụ của SV	Tài liệu cần đọc
1	5	- <u>Phần 1</u> : Tình hình văn học chữ Hán thời Lê-Mạc (2 tiết). 1.1. Mục đích và ý nghĩa của môn học. 1.2. Giới thiệu tài liệu	- GV thuyết giảng, có thể đặt câu hỏi về kiến thức cơ bản yêu cầu SV trả lời. - SV lắng nghe và có thể trình bày ý kiến hoặc nêu câu hỏi sau khi GV giảng xong.	Đọc: 1. Phan Văn Các (1984), <i>Giáo trình Hán Nôm</i> , t.2, Sđd, tr.20-66; 2. Lê Trí Viễn (1986), <i>Cơ sở ngữ văn Hán Nôm</i> , tập 3, Sđd, tr.107-

		tham khảo. 1.3. Bối cảnh lịch sử xã hội thời Lê-Mạc (1546-1592), từ cuộc khởi nghĩa chống quân Minh cho đến khi kết thúc nhà Mạc. 1.4. Bối cảnh văn học đời Lê.		124. 3. Đinh Gia Khánh, Bùi Duy Tân, Mai Cao Chương (1992), <i>Văn học Việt Nam thế kỷ thứ X - nửa đầu thế kỷ thứ XVIII, tập I và tập II</i> , Nxb. ĐH và GDCN.
2	5	- <u>Phần 2</u> : Trích giảng tác phẩm Hán văn đời Lê 2.1. <i>Bình Ngô đại cáo</i> (Nguyễn Trãi).	- SV phiên dịch, giải thích hư từ, ngữ pháp. - GV chỉnh sửa.	1. Lê Trí Viễn (1986), <i>Cơ sở ngữ văn Hán Nôm</i> , tập 3, Sđd, tr.107-124. 2. Đinh Gia Khánh, Bùi Duy Tân, Mai Cao Chương (1992), <i>Văn học Việt Nam thế kỷ thứ X - nửa đầu thế kỷ thứ XVIII, tập I và tập II</i> , Nxb. ĐH và GDCN.
3	5	2.2. <i>Đại Việt sử ký toàn thư tự</i> (Ngô Sĩ Liên).	- SV phiên dịch, giải thích hư từ, ngữ pháp. - GV chỉnh sửa.	Đọc: Lê Trí Viễn (1986), <i>Cơ sở ngữ văn Hán Nôm</i> , tập 3, Sđd, tr.49-53, 107-124.
4	5	2.3. <i>Lạc Long Quân</i> (Ngô Sĩ Liên). 2.4. <i>Sơn Nam</i> (Phan Huy Chú, trong <i>Lịch triều hiến chương loại chí</i> ).	- SV phiên dịch, giải thích hư từ, ngữ pháp. - GV chỉnh sửa.	Đọc: Lê Trí Viễn, <i>Cơ sở ngữ văn Hán Nôm</i> , tập 2, Sđd, tr.72-74, 110-113.
5	5	2.5. <i>Trung Tân quán bi ký</i> (Nguyễn Bình Khiêm). 2.6. <i>Tỷ binh vũ phú</i> (Nguyễn Mộng Tuân).	- SV phiên dịch, giải thích hư từ, ngữ pháp. - GV chỉnh sửa.	Đọc: 1. Phan Văn Các (chủ biên) (1984), <i>Giáo trình Hán Nôm</i> , tập 2, Sđd, tr.99-118; 2. Lê Trí Viễn (1986), <i>Cơ sở ngữ văn Hán Nôm</i> , tập 3, Sđd, tr.63-71; 3. Bùi Văn Nguyên chủ biên, <i>Tổng tập Văn học Việt Nam</i> (1995), tập 4, Sđd, tr.257-260, 475-477.
6	5	- <u>Phần 3</u> : Thực hành dịch thuật 3.1. <i>Lệ chi</i> (Lê Quý Đôn). 3.2. <i>Lê Tổ truyện</i> (Phạm Đình Hổ).	- SV phiên dịch, giải thích hư từ, ngữ pháp. - GV chỉnh sửa.	Đọc: Lê Trí Viễn, <i>Cơ sở ngữ văn Hán Nôm</i> , tập 2, Sđd, tr.103, 220-222.
7	5	3.2. <i>Lê Tổ truyện</i> (tt). 3.3. <i>Phù Đổng Thiên Vương</i> (tác giả: Vô danh).	- SV phiên dịch, giải thích hư từ, ngữ pháp. - GV chỉnh sửa.	Lê Trí Viễn, <i>Cơ sở ngữ văn Hán Nôm</i> , tập 2, tr.220-222, 57-63.
8	5	Thuyết trình, thảo luận	- SV thuyết trình, thảo luận về những vấn đề đã	Đọc lại một số tài liệu liên quan nội dung thuyết trình do GV chỉ định.

			chuẩn bị trước. - GV góp ý, chỉnh sửa.	
9	5	- Phần 1: Khái quát về tình hình văn học chữ Hán thời Tây Sơn và thời Nguyễn.  - Phần 2: 2.1. <i>Hoàng Lê nhất thống chí</i> (trích, Ngô gia văn phái).	- SV phiên dịch, giải thích hư từ, ngữ pháp. - GV chỉnh sửa.	- Đọc: 1. Phạm Văn Diêu (1962), “Đại cương văn học triều Nguyễn”, bài đã dẫn; 2. Dương Quảng Hàm (1968), <i>Việt Nam văn học sử yếu</i> , Sđd, tr.341-400; 3. Lê Trí Viễn (cb) (1985), <i>Cơ sở Ngữ văn Hán Nôm</i> , tập 2, Sđd, tr.161-182. - Đọc: 1. Lê Trí Viễn (chủ biên) (1985), <i>Cơ sở Ngữ văn Hán Nôm</i> , tập 2, Sđd, tr.161-182; 2. Nguyễn Văn Ba (1970), <i>Nho văn giáo khoa toàn thư</i> , Sđd, tr.373-374.
10	5	2.2. <i>Tĩnh phố thi tập tự tự</i> (Tuy Lý Vương).	- SV phiên dịch, giải thích hư từ, ngữ pháp. - GV chỉnh sửa.	Đọc: 1. Lê Trí Viễn (chủ biên) (1985), <i>Cơ sở Ngữ văn Hán Nôm</i> , tập 2, Sđd, tr.161-182; 2. Nguyễn Văn Ba (1970), <i>Nho văn giáo khoa toàn thư</i> , Sđd, tr.373-374.
11	5	2.3. <i>Khiêm cung ký</i> , trích (Tự Đức).	- SV phiên dịch, giải thích hư từ, ngữ pháp. - GV chỉnh sửa.	Bửu Kế dịch (1962), “ <i>Khiêm cung ký</i> ”, tạp chí <i>Đại học</i> , bài đã dẫn.
12	5	2.4. <i>Chiêu quốc hồn văn</i> (Nguyễn Thượng Hiền).	- SV phiên dịch, giải thích hư từ, ngữ pháp. - GV chỉnh sửa.	Nguyễn Văn Ba (1970), <i>Nho văn giáo khoa toàn thư</i> , Sđd, tr.368-371.
13	5	2.5. <i>Thương Sơn công thi tập hậu tự</i> (Cao Bá Quát).	- SV phiên dịch, giải thích hư từ, ngữ pháp. - GV chỉnh sửa.	Đọc: Lê Trí Viễn (chủ biên) (1986), <i>Cơ sở Ngữ văn Hán Nôm</i> , tập 3, Sđd, tr.45-48.
14	5	2.6. <i>Thời vụ sách</i> (Nguyễn Lộ Trạch).	- SV phiên dịch, giải thích hư từ, ngữ pháp. - GV chỉnh sửa.	Đọc: Lê Trí Viễn (chủ biên) (1986), <i>Cơ sở Ngữ văn Hán Nôm</i> , tập 3, Sđd, tr.4-13.
15	5	Thuyết trình, thảo luận	- SV thuyết trình, thảo luận về những vấn đề đã chuẩn bị trước. - GV góp ý, chỉnh sửa.	Đọc lại một số tài liệu liên quan nội dung thuyết trình do GV chỉ định.

TP. Hồ Chí Minh, ngày... tháng... năm 2014

**Trưởng Khoa**

**Trưởng Bộ môn**

**Người biên soạn**

PGS.TS. LÊ GIANG

TS. LÊ QUANG TRƯỜNG

TS. NGUYỄN NGỌC QUẬN

**Giảng viên phụ trách môn học**

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Quận	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: 10-12 Đinh Tiên Hoàng, quận 1, TP.HCM	Điện thoại liên hệ:
Email:	Trang web:

**Giảng viên hỗ trợ môn học/trợ giảng (nếu có)**

Họ và tên:	Học hàm, học vị:
Địa chỉ cơ quan:	Điện thoại liên hệ:
Email:	Trang web:

Cách liên lạc với giảng viên:	(nêu rõ hình thức liên lạc giữa sinh viên với giảng viên/trợ giảng)
-------------------------------	---

Nơi tiến hành môn học:	(Tên cơ sở, số phòng học)
Thời gian học:	(Học kỳ, Ngày học, tiết học)